

Số: 3554 /TCT-DNK
V/v: Thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2005

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chè Tín Đạt,
(Tổ 8, P. Phan đình Phùng- Tỉnh Thái Nguyên)

Trả lời công văn số. 101CV/TCKT ngày 16/9/2005 của Công ty về việc đề nghị giải đáp thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với sản phẩm chè. Tổng cục Thuế trả lời về nguyên tắc như sau:

Theo qui định tại Điểm 2.10 và Điểm 3.27, Mục II, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT thì :

Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ chế làm sạch, ướp đông, phơi sấy khô ở khâu kinh doanh thương mại... được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 5%.

Các loại hàng hoá, dịch vụ khác không qui định tại mục II, phần A và Mục II, phần B Thông tư này đều áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

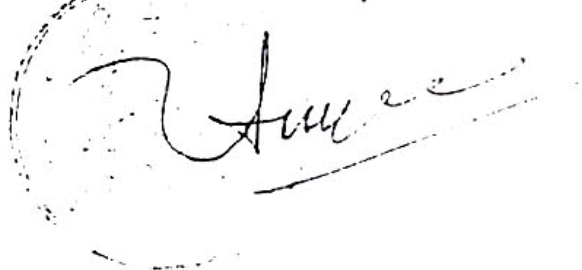
Theo qui định nêu trên thì trường hợp Doanh nghiệp mua chè tươi về sơ chế (chỉ phơi sấy khô) hoặc mua chè đã sơ chế (phơi sấy khô) về đóng túi bán ra áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%; trường hợp Doanh nghiệp mua chè tươi hoặc chè đã sơ chế (phơi sấy khô) về chế biến (tắm ướp hương liệu, phân loại, đóng gói...) thành chè thành phẩm(chè hương, chè đen, chè xanh...) bán ra áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

Tổng cục Thuế trả lời đề Doanh nghiệp được biết và đề nghị Doanh nghiệp liên hệ với Cục thuế địa phương để được giải quyết cụ thể theo hướng trên./. *Tư*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Thái Nguyên;
- Chi Cục thuế Huyện Đại Từ
- Lưu: VT, DNK (2b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền